Lab5

Câu 6:

**- Liệt kê các giá trị của thuộc tính display và cho ví dụ với từng giá trị đó.**

Bài làm:

* display: block;

Mô tả: Thành phần hiển thị như một khối, khi sử dụng giá trị block thành phần sẽ đứng một hàng độc lập so với thành phần trước và sau nó.

Ví dụ:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

* display: inline;

Mô tả: Thành phần sẽ hiển thị như một nội tuyến (inline, không ngắt dòng), đây là dạng mặc định.

Ví dụ:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

* display: inline-block;

Mô tả: Thành phần sẽ hiển thị như một khối, nhưng là một khối nội tuyến.

Ví dụ:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

* display: none;

Mô tả: Thành phần không hiển thị.

Ví dụ:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

* display: flex;

Mô tả: Giúp các thành phần linh hoạt..

Ví dụ:

A screenshot of a computer code

AI-generated content may be incorrect.

A screenshot of a computer code

AI-generated content may be incorrect.

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

**- Cho biết sự khác nhau của display: none; và visibility: hidden;.**

Bài làm:

Sự khác nhau của display: none; và visibility: hidden;.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thuộc tính** | **Hiển thị** | **Chiếm không gian** | **Ảnh hưởng đến bố cục** |
| visibility: hidden; | Ẩn phần tử | Có | Không |
| display: none; | Ẩn phần tử | Không | Có |

Ví dụ:

Cho 3 hộp như hình sau:

A red square with white text

AI-generated content may be incorrect.

Khi sử dụng visibility: hidden;. Như ta thấy là hình 2 bị ẩn và vẫn chiếm không gian ở giữa.

A white background with black and white clouds

AI-generated content may be incorrect.

Khi sử dụng display: none;. Như ta thấy là hình 2 đã bị ẩn và hình 3 thì chiếm không gian của hình 2.

A red square with white text

AI-generated content may be incorrect.

**- Cho biết ý nghĩa của transform: scale(1.1); trong bài thực hành này.**

Bài làm:

Ý nghĩa transform: scale(1.1); là phóng to lên 110% kích thước gốc.

**- Cho biết ý nghĩa của transition: transform 0.3s ease; trong bài thực hành này.**

Bài làm:

Ý nghĩa transition: transform 0.3s ease; là làm cho quá trình phóng to diễn ra mượt mà trong 0.3 giây.

**- Cho biết ý nghĩa của transition: transform 0.3s ease, box-shadow 0.3s ease; trong bài thực hành này.**

Bài làm:

Ý nghĩa transition: transform 0.3s ease, box-shadow 0.3s ease; là làm cho quá trình phóng to diễn ra mượt mà trong 0.3 giây và thay đổi bóng đổ diễn ra đồng thời.

**- Cho biết ý nghĩa của border-radius: 8px; trong bài thực hành này.**

Bài làm:

Ý nghĩa của border-radius: 8px; là để bo tròn các góc của .media-item, video, và iframe với bán kính 8px.

**- Giải thích hình sau:**

A screenshot of a computer code

AI-generated content may be incorrect.

Bài làm:

* Sử dụng thẻ <video> để nhúng video vào trang web và thuộc tính controls là thêm các nút điều khiển để người dùng có thể tương tác trong video.
* Thẻ <source> nằm bên trong thẻ <video> và chỉ định nguồn của video.
* Thuộc tính src="media/phimtailieu1.mp4" là đường dẫn đến tệp video nằm trong thư mục.
* Thuộc tính type="video/mp4": Xác định định dạng của video là MP4.
* Nếu trình duyệt không hỗ trợ thẻ <video> hoặc không thể phát định dạng video MP4, nội dung "Trình duyệt không hỗ trợ phát video này." này sẽ hiển thị để thông báo cho người dùng.
* Thẻ <h4> là một tiêu đề cấp 4 trong HTML, thường dùng để hiển thị tiêu đề phụ.

**- Giải thích hình sau:**

A screenshot of a computer code

AI-generated content may be incorrect.

Bài làm:

* Thẻ <img> để nhúng hình ảnh vào trang web.
* Thuộc tính src="media/DuChoTanThe.jpg": Đường dẫn đến tệp hình ảnh (DuChoTanThe.jpg) nằm trong thư mục media.
* Thuộc tính alt="Dù cho tần thế": Văn bản thay thế mô tả hình ảnh. Nếu hình ảnh không tải được, văn bản này sẽ hiển thị.
* Thẻ <audio> nhúng âm thanh vào trang web.
* Thuộc tính controls là thêm các nút điều khiển để người dùng có thể tương tác trong video.
* Thuộc tính type="audio/mp3": Xác định định dạng của audio là MP3.
* Nếu trình duyệt không hỗ trợ thẻ <video> hoặc không thể phát định dạng video MP4, nội dung "Trình duyệt không hỗ trợ phát video này." này sẽ hiển thị để thông báo cho người dùng.
* Thẻ <h4> là một tiêu đề cấp 4 trong HTML, thường dùng để hiển thị tiêu đề phụ.